Đại Học Quốc Gia Tp. Hồ Chí Minh
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Số : 705/2002-QĐ-ĐHBK-ĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 05 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

V/v Ban hành Qui chế hướng dẫn tốt nghiệp & bảo vệ LVTN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

- Căn cứ quyết định số 15/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh ;
- Căn cứ vào Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia ban hành theo quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12/02/2001 của Thủ tướng Chính phủ ;
- Theo đề nghị của Hội đồng học vụ Trường Đại Học Bách Khoa ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Nay ban hành kèm theo quyết định này Qui chế về hướng dẫn tốt nghiệp và bảo vệ LVTN đại học và tiểu luận cao đẳng của Trường Đại học Bách Khoa từ năm học 2001-2002.

Điều 2 : Các ông Trưởng Phòng Đào Tạo, Trưởng Khoa, Giám đốc Trung tâm, các Phòng, Ban và sinh viên được đào tạo theo học chế tín chỉ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận :
- Các Khoa
- PĐT (lưu)

QUY CHẾ

VỀ HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP VÀ BẢO VỆ LVTN ĐẠI HỌC VÀ TIỂU LUẬN CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 705/2002-QĐ-ĐHBK-ĐT ký ngày 24/05/2002)

Điều 1 :Mỗi học kỳ nhà trường tổ chức 1 đợt xét giao đề tài Luận văn tốt nghiệp (LVTN) cho sinh viên đạt các yêu cầu tiên quyết được qui định ở điều 3, và đề tài Tiểu luận cho các sinh viên hệ cao đẳng.

Điều 2 :Thời gian làm LVTN là 1 học kỳ (14-15 tuần). Thời gian làm tiểu luận là 7 tuần.

Điều 3 :Để được nhận đề tài luận án tốt nghiệp sinh viên phải tích luỹ được ít nhất 120 tín chỉ của các môn học theo CTĐT của ngành qui định (không tính những tín chỉ học để lấy bằng hay chứng chỉ thuộc ngành khác) và một số điều kiện bổ sung khác do Khoa chuyên ngành quy định.

Điều 4 :Trưởng Khoa ra quyết định phân công chỉ tiêu (số lượng) hướng dẫn tốt nghiệp (HDTN) của từng hệ, từng đợt cho từng CBGD tuỳ theo chức danh và khối lượng kiêm nhiệm khác.

Điều 5 :Qui trình ra đề và giao đề tài LVTN : do Trưởng Khoa qui định cụ thể nhưng phải đảm bảo các mục sau:

- Trưởng Bộ môn phải duyệt các đề xuất đề tài (nếu thấy cần thiết có thể yêu cầu CBGD điều chỉnh đề tài).
- Ban chủ nhiệm Khoa xem xét kiểm tra các đề xuất đề tài về các góc độ:
  - Tính khoa học, tính thực tiễn của đề tài.
  - Tính khả thi (SV có thể hoàn tất trong thời hạn qui định).
  - Điều kiện khác (trang bị, CBHD, kinh phí, ...).
  - Tính trùng lặp giữa các đề xuất do các CBGD khác nhau nêu ra.
- Tất cả các đề tài chính thức được công bố cho sinh viên đăng ký, sau đó Bộ môn giao đề tài cho sinh viên.
- Mỗi sinh viên được Khoa cử 1~ 2 người hướng dẫn, còn gọi là cán bộ hướng dẫn (CBHD).
- Mỗi đề tài giao cho 1 sinh viên. trong các trường hợp đặc biệt (khối lượng lớn, có tính đặc thù . . .) do Bộ môn đề xuất và Khoa quyết định về số sinh viên tham gia 1 đề tài.
- Người hướng dẫn LVTN không được là người có quan hệ ruột thịt với sinh viên (cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột).
- Đối với CB mời giảng tham gia HDTN cũng phải thực hiện qui trình và thời hạn như trên.
- Các đơn vị ngoài trường có đề tài muốn giao cho SV làm đề tài tốt nghiệp (mà đơn vị mình không có CB tham gia hướng dẫn) thì phải

thông qua Bộ môn nội dung đề tài và thực hiện đúng qui trình mời Hướng dẫn LVTN (mời giảng).

- Đối với các đề tài có sử dụng tài liệu thực tế sản xuất, CBHD có trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành các qui định về bảo vệ tài liệu của các cơ quan cung cấp số liệu này.
- Cấm các dạng đề tài biên soạn giáo trình, đề cương môn học.
- Các dạng đề tài tiểu luận cũng thực hiện theo nội dung của điều này.

Điều 6 :Mỗi sinh viên phải hoàn thành và nộp cho Bộ môn đúng hạn 1 quyển thuyết minh LVTN (hay Tiểu luận) , 1 bộ bản vẽ đúng tiêu chuẩn của bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành (Khoa có thể quy định chi tiết), các bản tóm tắt LVTN khổ A4 dành cho các thành viên hội đồng chấm LVTN.
Quyển thuyết minh dày từ 50 đến 120 trang đánh máy khổ A4.

Điều 7 :Mỗi sinh viên được phát 1 bảng theo dõi tiến độ thực hiện LVTN, CBHD tiếp sinh viên hàng tuần, ghi nhận xét và ký vào bảng theo dõi.

- Sinh viên không đến phụ đạo liên tiếp 2 tuần mà không có minh chứng xác đáng thì CBHD có quyền từ chối hướng dẫn SV, trả SV về cho Khoa xử lý theo hình thức đình chỉ làm LVTN.
- Kiểm tra giữa kỳ LVTN : vào giữa kỳ LVTN (tuần 7) các bộ môn tiến hành kiểm tra bảng theo dõi tiến độ thực hiện LVTN của SV.

Mục đích :

- Rà soát lại tiến độ thực hiện.
- Phát hiện những trở ngại (nếu có) từ phía thầy hướng dẫn và từ phía SV để có biện pháp uốn nắn hay hỗ trợ.

Các biện pháp và hình thức xử lý :

- Điều chỉnh khối lượng, nội dung hay phương hướng đề tài (nếu còn kịp).
- Thay hoặc bổ sung CBHD.
- Đình chỉ LVTN nếu xét thấy không có khả năng tiếp tục đưa đề tài hoàn tất đúng hạn.

- Các trường hợp SV bị bộ môn hay CBHD đề nghị đình chỉ LVTN sẽ được Trưởng Khoa xem xét và quyết định cho SV đình chỉ LVTN. Các SV bị đình chỉ LVTN sẽ nhận điểm F cho môn học này.

Điều 8 :Chấm LVTN (Tiểu luận) : mỗi LVTN (hay Tiểu luận) được chấm bởi người hướng dẫn và người phản biện do Bộ môn chỉ định (trường hợp đồng hướng dẫn thì điểm người hướng dẫn được tính theo % khối lượng hướng dẫn). Người chấm phản biện không được là người có quan hệ ruột thịt với sinh viên (cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột).

- Sinh viên nộp LVTN (Tiểu luận) cho CBHD chấm trước, ký tên rồi mới chuyển cho CB chấm phản biện.
- Nội dung đánh giá (chấm) gồm :
  - Nội dung và hình thức LVTN (Tiểu luận) có đáp ứng các qui định của Trường và Khoa về LVTN không (ưu, khuyết điểm).
  - Về nội dung chuyên môn và khoa học cũng như về phương pháp

nghiên cứu, xử lý vấn đề của LVTN (Tiểu luận) có gì đúng, sai, có gì mới, mức độ sáng tạo.
  - Khả năng và bản lĩnh xử lý và giải quyết vấn đề của sinh viên.
  - Triển vọng của đề tài (nếu có).
- Mỗi người chấm phải ghi điểm (theo thang 10) vào phiếu đánh giá (theo mẫu của Phòng Đào Tạo).
- Đồng thời người chấm phản biện ra tối thiểu là 2 câu hỏi liên quan trực tiếp tới các phần khác nhau trong nội dung chủ yếu của LVTN (Tiểu luận) để SV trả lời trước Hội đồng bảo vệ.

Điều 9 :Điều kiện để được tham gia bảo vệ LVTN (hay Tiểu luận) là điểm do CBHD và CB chấm phản biện phải đồng thời ≥ 5,0.

- Trường hợp có ít nhất 1 người chấm đề nghị không cho bảo vệ thì Trưởng Bộ môn (hay chủ nhiệm ngành) xem xét và đề xuất các biện pháp xử lý cho Trưởng Khoa quyết định như sau:
  - Thảo luận lại về diểm chấm giữa người hướng dẫn và người chấm phản biện
  - Khi cần thiết có thể mời người chấm phản biện thứ hai. Căn cứ vào các ý kiến, điểm chấm của các người chấm, Chủ nhiệm Bộ môn đề xuất giải pháp xử lý cho Trưởng Khoa.
  - Nếu sinh viên bị cấm bảo vệ LVTN thì nhận điểm F môn LVTN.
- Khoa ra quyết định công nhận danh sách SV được tham gia bảo vệ LVTN (hay Tiểu luận).
- Các sinh viên có điểm bảo vệ LVTN không đạt (<5,0đ) sẽ đăng ký học lại môn này ở học kỳ tiếp theo và thực hiện LVTN với đề tài mới.

  Đối với hệ đào tạo theo hình thức vừa học vừa làm (hệ tại chức cũ) các sinh viên có điểm bảo vệ LVTN không đạt sẽ được bảo vệ 1 lần vào các kỳ bảo vệ tiếp theo, nếu đạt các điều kiện sau đây:

  a. Có xác nhận của địa phương/hoặc cơ quan công tác về tư cách đạo đức tốt.
  b. Được sự đồng ý cho phép bảo vệ lại kèm theo một trong các điều kiện :
     + Được sự đồng ý của Người hướng dẫn LVTN và có phê duyệt của Bộ môn cho phép bảo vệ lại đề tài đã làm.
     + Theo đề nghị của Người hướng dẫn LVTN và có phê duyệt của Bộ môn bắt buộc SV phải làm lại một phần LVTN.
     + Theo đề nghị của Bộ môn sinh viên thực hiện LVTN với đề tài mới.

Các quyết định ghi trong mục b nói trên Khoa phải thông báo cho sinh viên bằng văn bản chính thức, chậm nhất là 1 tuần sau khi SV bảo vệ TN. Các sinh viên về chậm hơn thời hạn qui định của thông báo, Khoa hoàn toàn không chịu trách nhiệm.

Đối với hệ đào tạo cao đẳng các sinh viên có điểm bảo vệ tiểu luận không đạt sẽ được bảo vệ 1 lần vào ngay kỳ bảo vệ tiếp theo, nếu đạt các điều kiện sau đây :

a. Có xác nhận của địa phương/hoặc cơ quan công tác về tư cách đạo đức

tốt.

b. Được sự đồng ý cho phép bảo vệ lại kèm theo một trong các điều kiện :
   + Được sự đồng ý của Người hướng dẫn tiểu luận và có phê duyệt của Bộ môn cho phép bảo vệ lại đề tài đã làm.
   + Theo đề nghị của Người hướng dẫn tiểu luận và có phê duyệt của Bộ môn bắt buộc SV phải làm lại một phần LVTN.
   + Theo đề nghị của Bộ môn sinh viên thực hiện tiểu luận với đề tài mới.

Điều 10 :Mỗi học kỳ nhà trường tổ chức một đợt bảo vệ LVTN (hay Tiểu luận) cho 1 hệ đào tạo. Sinh viên hệ chính quy chỉ được đăng ký bảo vệ ở đợt dành cho sinh viên hệ chính quy. Sinh viên hệ tại chức có thể xin bảo vệ tại các Hội đồng cùng ngành của hệ chính quy để nhận bằng tốt nghiệp đại học hệ tại chức, nếu đạt đủ các điều kiện qui định ở điều 11.

Điều 13 :Hội đồng chấm bảovệ LVTN (hay chấm Tiểu luận).

Hội đồng chấm bảovệ LVTN (hay chấm thi TN) do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập theo đề nghị của Trưởng Khoa.

- Hội đồng có ít nhất 3 thành viên (kể cả UV thư ký), tối đa 5 thành viên.
- Số thành viên hội đồng mời từ ngoài trường, nếu có, không quá 1/2 tổng số thành viên của Hội đồng.
- Chủ tịch Hội đồng là 1 CBGD có năng lực, nhiều kinh nghiệm giảng dạy và quản lý đào tạo, am hiểu các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến hướng các đề tài sẽ được bảo vệ tại Hội đồng (có học hàm, học vị càng cao càng tốt).
- Chủ tịch Hội đồng và các thành viên không được là bố, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của SV sẽ bảo vệ tại Hội đồng đó. (Trường hợp vi phạm điều này được phát hiện sau khi bảo vệ thì kết quả bảo vệ sẽ bị huỷ, SV phải bảo vệ lại ở Hội đồng khác vào dịp khác).

Điều 14 :Hội đồng chấm phúc tra LVTN (hay Tiểu luận)..

Trong trường hợp có tranh chấp hay khiếu nại về kết quả chấm bảo vệ LVTN (hay chấm Tiểu luận)., Hiệu trưởng có thể chỉ định 1 Hội đồng thẩm định (chấm phúc tra) LVTN (hay Tiểu luận) của 1 số SV. Nhiệm vụ của Hội đồng, thành phần và thời hạn hoạt động của Hội đồng sẽ do Hiệu trưởng qui định trong quyết định. Điểm cuối cùng của LVTN (hay Tiểu luận) là điểm của Hội đồng phúc tra.

Điều 15 :Qui trình buổi bảo vệ LVTN : theo thứ tự như sau :

- Thư ký HĐ đọc quyết định thành lập Hội đồng, danh sách SV và đề tài LVTN, tên CBHD và người chấm.
- Chủ tịch HĐ nhắc nhở SV.
- Sinh viên trình bày LVTN : 15 phút
- Sinh viên trả lới câu hỏi của Hội đồng: 20 phút (ưu tiên trả lời các câu hỏi do người chấm và UV Hội đồng nêu).

- Thư ký đọc bản nhận xét của 2 người chấm. (Sinh viên có thể giải thích các vấn đề liên quan nhận xét của người chấm).
- Hội đồng cho điểm bằng phiếu chấm LVTN cho từng sinh viên, theo mẫu của Phòng Đào Tạo.
- Thư ký phải ghi biên bản phần vấn đáp và thảo luận của từng LVTN, điểm cho của các UVHĐ, điểm trung bình.
- Cuối đợt bảo vệ Chủ tịch Hội đồng họp các thành viên để xem xét và quyết định kết quả bảo vệ của toàn thể sinh viên. Kết quả chính thức của đợt bảo vệ phải được công bố cho tất cả các sinh viên biết trước khi Hội đồng tuyên bố kết thúc buổi bảo vệ.

Điều 16 :Điểm bảo vệ LVTN sẽ là điểm trung bình cộng tính đến 2 số lẻ các điểm chấm của người hướng dẫn, người chấm phản biện và của các thành viên HĐ bảo vệ.
LVTN được xem là đạt nếu được từ điểm 5,00 trở lên (thang điểm 10).

Điều 17 :Toàn bộ biên bản, hồ sơ bảo vệ LVTN được bàn giao và lưu trữ tại các Khoa tối thiểu 2 năm.

Điều 18 : Các LVTN loại xuất sắc và giỏi (điểm bảo vệ ≥ 9/10) được lưu trữ tại Thư viện Khoa.
Nếu Khoa không có thư viện thì gửi lưu trữ ở thư viện trường.

Điều 19 :Điều khoản thi hành : Qui chế này áp dụng từ ngày ký cho sinh viên chính quy bậc đại học và cao đẳng. Mọi qui định trước đây trái với qui chế này đều bãi bỏ.
Chỉ Hiệu trưởng mới có quyền bổ sung và thay đổi nội dung các điều khoản của qui định này.

HIỆU TRƯỞNG

Phụ lục 1

PHIẾU THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

Họ tên SV : _____ MSSV : _____
Địa chỉ liên lạc : _____
Họ tên CBHD : _____ Đơn vị_____
Tên đề tài LVTN : _____

Tuần lễ	Ngày	Khối lượng		CBGD ký
		đã thực hiện	tiếp tục thực hiện	
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
Kiểm tra giữa kỳ		Đánh giá khối lượng hoàn thành _____ % : được tiếp tục / không tiếp tục thực		
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				

MẪU ĐỀ XUẤT
ĐỀ TÀI HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP

1. Họ và tên CBGD : _____
   Đơn vị, Bộ môn : _____

2. Nội dung đề tài : _____
   _____
   _____
   _____

3. Phân loại đề tài :
   ☐ Giáo học ☐ NCKH (cấp Bộ, TP, Trường)
   ☐ Triển khai CN ☐ NCKH của thầy (NC thăm dò)

4. Loại hình đề tài :
   ☐ Thiết kế (TK) ☐ NC ☐ NC + TK
   ☐ Báo cáo (BC) ☐ BC + TK ☐ BC + NC

5. Yêu cầu cơ sở vật chất và phương tiện hỗ trợ :
   ☐ Đã có kinh phí ☐ SV tự túc kinh phí
   ☐ Cần nhiều vật tư-hoá chất ☐ Cần nhiều giờ máy tính
   ☐ Cần PTN ☐ Cần xưởng chế thử
   ☐ Cần đi tham quan ☐ Cần nhiều tài liệu quý
   ☐ Cần máy tính mạnh

6. Khả năng ứng dụng :
   ☐ Ứng dụng ngay ☐ Phục vụ NC lâu dài
   ☐ Phục vụ đào tạo của Trường ☐ Hiệu quả kinh tế cao
   ☐ Ý nghĩa khoa học cao. ☐ Tổng hợp kiến thức đã học

7. Tài liệu tham khảo :
   ☐ Có sẵn ở Trường, Khoa, BM ☐ Phải tìm kiếm ngoài Trường
   ☐ Cần SV giỏi vi tính
   Cần SV giỏi ngoại ngữ : ☐ Anh ☐ Pháp ☐ Nga
   ☐ Đức ☐ Nhật ☐ Hoa

8. Các vấn đề khác liên quan đến việc thực hiện đề tài :
   _____
   _____
   _____

Ký tên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
Khoa : _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Ngày tháng năm

PHIẾU CHẤM BẢO VỆ LVTN

(Dùng cho Ủy viên Hội đồng)

1. Họ và tên SV : _____
   MSSV : _____ Lớp (ngành) : _____
2. Đề tài : _____
3. Phần đánh giá và cho điểm của UV hội đồng (theo thang 10 điểm) _____

a- Bản thuyết minh (sạch, đẹp, không có lỗi, cân đối giữa các phần . . .) :_____
b- Bản vẽ (đủ yêu cầu, đẹp, đúng) : _____
c- Trình bày (đủ, gọn, đúng giờ, lưu loát) : _____
d- Trả lời các câu hỏi của người chấm (đúng / sai) _____
đ- Trả lời các câu hỏi của UVHĐ (đúng / sai) _____
e- Trả lời các câu hỏi của người khác (đúng / sai) _____
f- Thái độ, cách ứng xử, bản lĩnh _____
g- Nắm vững nội dung đề tài _____
h- Nắm vững những vấn đề liên quan đề tài _____
i- Tính sáng tạo khoa học của tác giả _____

Tổng cộng _____

Điểm trung bình do 1 UVHĐ cho :

Ký tên

TN.04

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
Khoa : _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Ngày tháng năm

PHIẾU CHẤM BẢO VỆ LVTN

(Dành cho người hướng dẫn / phản biện)

1. Họ và tên SV : _____
   MSSV : _____ Ngành (chuyên ngành) : _____
2. Đề tài : _____
3. Họ tên người hướng dẫn/phản biện : _____
4. Tổng quát về bản thuyết minh :
   Số trang _____ Số chương _____
   Số bảng số liệu _____ Số hình vẽ _____
   Số tài liệu tham khảo_____ Phần mềm tính toán_____
   Hiện vật (sản phẩm) _____
5. Tổng quát về các bản vẽ :
   - Số bản vẽ : bản A1 bản A2 khổ khác
   - Số bản vẽ vẽ tay Số bản vẽ trên máy tính
6. Những ưu điểm chính của LVTN :
   _____
   _____
   _____
   _____
7. Những thiếu sót chính của LVTN :
   _____
   _____
   _____
   _____
8. Đề nghị : Được bảo vệ □ Bổ sung thêm để bảo vệ □ Không được bảo vệ □
9. 3 câu hỏi SV phải trả lời trước Hội đồng :
   a. _____
      _____
   b. _____
      _____
   c. _____
      _____

9. Đánh giá chung (bằng chữ : giỏi, khá, TB) : Điểm _____/10

Ký tên (ghi rõ họ tên)